

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HSST
Ngày: 22/6/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đỗ Trọng Tuấn.

2/ Bà Trần Vĩnh Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Vũ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2022/HSST ngày 09/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 310/2023/QĐXXST-HS ngày 09/6/2023 đối với bị cáo:

Bùi Thị Ngọc C, sinh ngày 10/12/199*. Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký thường trú: ***, đường *, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

Nơi ở hiện tại: Phòng số ***, nhà trọ số ***, tổ *, khu vực B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Giới tính: Nữ;

Trình độ học vấn: */12;

Nghề nghiệp: Không;

Quốc tịch: Việt Nam;

Nơi sinh: Cần Thơ;

Con ông: Huỳnh Thanh L và bà Bùi Thị Ngọc B, sống như vợ chồng với Bùi Xuân T, có 02 con, lớn sinh năm 20**, nhỏ sinh năm 20**.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 04/5/2023.

Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 26/4/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B, thành phố Cần Thơ kết hợp với Công an phường L, quận B, thành phố Cần Thơ tiến hành tuần tra thì phát hiện và bắt quả tang Bùi Thị Ngọc C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại trước quán *** Quán, tổ *, khu vực B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Quá trình điều tra Bùi Thị Ngọc C thừa nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 26/4/2023 do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên Bùi Thị Ngọc C đã thuê xe mô tô chở khách đi đến dốc cầu NK, đường HV, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ và sử dụng điện thoại OPPO kèm sim số 0939856***, gọi cho người thanh niên tên N mua 700.000 đồng ma túy đá, sau đó N đi ra giao cho C ma túy đá có đặt điểm là gói nilon không màu, có nẹp miệng, viền đỏ. C lấy ma túy và đi xe mô tô chở khách về Phòng số *, nhà trọ số ***, tổ *, khu vực B * B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ lấy ma túy đi xe mô tô chở khách về Phòng số *, nhà trọ số ***, tổ *, khu vực B * B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ lấy một ít cho vào một gói nilon không màu hàn kín có khối lượng nhỏ hơn, C dán gói ma túy vào miếng nilon màu xanh có dòng chữ Hoa *, gói ma túy còn lại có khối lượng lớn hơn C cho vào trong một cái lọ nhựa rồi cất trong tủ quần áo. Sau đó, C đem gói ma túy nhỏ để vào túi áo và thuê xe mô tô chở khách ra đường Võ *, trước quán *** Quán thì bị bắt.

Tại Kết luận giám định số 138/KL-KTHS ngày 04/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: Tinh thể không màu, trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2468 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1824 gam.

Tại Kết luận giám định số 139/KL-KTHS ngày 04/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: Tinh thể không màu, trong gói nilon và tinh thể màu nâu trong nỏ thủy tinh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,6475 gam và 0,0748 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 3,5585 gam; M2: 0,0584 gam và một nỏ thủy tinh đã qua sử dụng, được niêm phong số 139G1; 139G2/KLHS.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của C là 3,9691 gam.

Đối với người tên N bán ma túy cho C tại cầu NK không rõ họ tên và địa chỉ của người ở đâu, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có cơ sở sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra bị cáo đang có thai, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và không có tình tiết tăng nặng, bị cáo thừa nhận hành vi của mình phù hợp với những chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ.

Vật chứng bao gồm:

01 gói nilon không màu hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu,

Một miếng nilon màu xanh có dòng chữ Hoa *;

Một Bình hút ma túy đá tự chế bằng thủy tinh;

Một điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, bên trong có sim số 0939856***;

Một túi đeo bằng da màu đen có họa tiết chữ MC*;

Hai quẹt ga đã qua sử dụng;

Một gói nilon không màu, nẹp miệng viền đỏ bên trong chứa tin thẻ không màu;

Một đoạn ống hút nhựa màu cam, sọc trắng hàn kín một đầu, đầu còn lại cắt nhọn;

Một lọ nhựa màu xanh có nắp đậy;

Một bình nhựa tự chế dùng để sử dụng ma túy;

Một cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng;

Một nỏ thủy tinh bên trong có chứa tinh thể màu nâu.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKSBT ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy đã truy tố Bùi Thị Ngọc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Bùi Thị Ngọc C theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, 50, điểm n và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thị Ngọc C mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

- **Về xử lý vật chứng:** Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

01 gói niêm phong số 138/KL-KTHS ngày 04/5/2023 có đóng dấu màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Cần Thơ.

01 gói niêm phong số 139 G1/KL-KTHS, số 139 G2/KL-KTHS ngày 04/5/2023 có đóng dấu màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Cần Thơ.

Một miếng nilon màu xanh có dòng chữ Hoa *;

Một Bình hút ma túy đá tự chế bằng thủy tinh;

Sim số 0939856***;

Một túi đeo bằng da màu đen có họa tiết chữ MC*;

Hai quẹt ga đã qua sử dụng;

Một đoạn ống hút nhựa màu cam, sọc trắng hàn kín một đầu, đầu còn lại cắt nhọn;

Một lọ nhựa màu xanh có nắp đậy;

Một bình nhựa tự chế dùng để sử dụng ma túy;

Một cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

Một điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận của bị cáo Bùi Thị Ngọc C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng thu giữ được. Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh vào ngày 26/4/2023 bị cáo Bùi Thị Ngọc C có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Phòng số *, nhà trọ số ***, tổ *, khu vực B* B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ, ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,9691 gam. Khối lượng còn lại sau giám định là 3,7993 gam.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự từ 01 đến 05 năm tù.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý của nhà nước, tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Do đó, để có tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội cần có một mức án phù hợp, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian ăn năn, hối cải về hành vi sai trái của mình, để từ đó biết sửa đổi bản thân, sống đặt mình trong khuôn khổ của pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay thể hiện bị cáo có nhân thân tốt, điều đó thể hiện bị cáo chưa có tiền án và chưa có tiền sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là bị cáo đang mang thai, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm n và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử khi lượng hình có xem xét thái độ khai báo thật thà có xem xét đến các tình tiết nêu trên để căn nhắc hình phạt phù hợp đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, để tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo khi chấp hành án nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

01 gói niêm phong số 138/KL-KTHS ngày 04/5/2023 có đóng dấu màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Cần Thơ.

01 gói niêm phong số 139 G1/KL-KTHS, số 139 G2/KL-KTHS ngày 04/5/2023 có đóng dấu màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Cần Thơ.

Một miếng nilon màu xanh có dòng chữ Hoa *;

Một Bình hút ma túy đá tự chế bằng thủy tinh;

Sim số 0939856***;

Một túi đeo bằng da màu đen có họa tiết chữ MC*;

Hai quẹt ga đã qua sử dụng;

Một đoạn ống hút nhựa màu cam, sọc trắng hàn kín một đầu, đầu còn lại cắt nhọn;

Một lọ nhựa màu xanh có nắp đậy;

Một bình nhựa tự chế dùng để sử dụng ma túy;

Một cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

Một điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng.

[6]. Đối với người nên N không rõ họ, tên bán ma túy dùm cho bị cáo, qua xác minh không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có cơ sở xử lý sau.

Đối với Bùi Xuân T (chung sống như vợ chồng với C) do không biết, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Bùi Thị Ngọc C nên không xem xét xử lý trách nhiệm.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*** Tuyên bố:** Bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm n và s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Thị Ngọc C 02 (hai) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (22/6/2023) bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

01 gói niêm phong số 138/KL-KTHS ngày 04/5/2023 có đóng dấu màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Cần Thơ.

01 gói niêm phong số 139 G1/KL-KTHS, số 139 G2/KL-KTHS ngày 04/5/2023 có đóng dấu màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Cần Thơ.

Một miếng nilon màu xanh có dòng chữ Hoa *;

Một Bình hút ma túy đá tự chế bằng thủy tinh;

Sim số 0939856***;

Một túi đeo bằng da màu đen có họa tiết chữ MC*;

Hai quẹt ga đã qua sử dụng;

Một đoạn ống hút nhựa màu cam, sọc trắng hàn kín một đầu, đầu còn lại cắt nhọn;

Một lọ nhựa màu xanh có nắp đậy;

Một bình nhựa tự chế dùng để sử dụng ma túy;

Một cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

Một điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng.

** Về án phí hình sự sơ thẩm:* Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

.....

.....

Nguyễn Thị Oanh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

.....

.....

**THẨM PHÁN
- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh

